

Bản án số: **583/2024/HNGĐ-ST**

Ngày: 23/7/2024

V/v: Xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thanh Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Vũ Trung Kiên

2/ Ông Nguyễn Tấn Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Phi Yến – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, TP . Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Bảo Ngọc – Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 7 năm 2024 tại phòng xử án Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 897/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2023 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 380/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 243/2024/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2024 giữa:

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Nguyệt Vân K, sinh năm 1991

Thường trú: B N, phường X, thành phố Y, TP . Hồ Chí Minh

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Bà Hồ Ngọc Hiền T, Luật sư thuộc Văn phòng L, Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Vũ H, sinh năm 1991

Địa chỉ: 3 L, Phường A, quận T, TP . Hồ Chí Minh

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Ông Nguyễn Chí T1, Luật sư thuộc Công ty L1 và các Cộng sự, Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh

(Các đương sự có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Nguyễn Nguyệt Vân K trình bày: Bà và ông Nguyễn Vũ H

là vợ chồng hợp pháp theo Giấy chứng nhận kết hôn số 22 do Ủy ban nhân dân phường T, quận B (nay là Thành phố T), Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13/05/2017. Thời gian đầu chung sống, vợ chồng chung sống tương đối hạnh phúc và có với nhau một người con chung là cháu Nguyễn Hoàng Quốc A (sinh ngày 09/8/2018). Tuy nhiên, thời gian sau này, hai vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hòa giải, hôn nhân lâm vào bế tắc, tình cảm vợ chồng không còn nữa, hiện nay đã sống ly thân. Trong thời gian hai vợ chồng sống ly thân, bà đã nhiều lần cố gắng hàn gắn, níu giữ tình cảm vợ chồng nhưng cả hai không thể giải quyết được các mâu thuẫn, xung đột với nhau, đặc biệt là tình cảm giữa hai vợ chồng không còn nữa, khiến tình trạng hôn nhân của hai vợ chồng đã trở nên trầm trọng và đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Nay, bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Vũ H.

Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng Quốc A, sinh ngày 09/8/2018. Bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con 10.000.000 đồng/tháng kể từ thời điểm ly thân từ tháng 6/2023 cho đến nay là 12 tháng tương ứng với 120.000.000 đồng và tiếp tục cấp dưỡng hàng tháng từ tháng 6/2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Hai bên đã giải quyết xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Nguyễn Vũ H trình bày:

Quan hệ hôn nhân: Giữa hai vợ chồng luôn phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hòa giải, tình trạng hôn nhân của hai vợ chồng đã trở nên trầm trọng và đời sống chung không thể kéo dài. Do đó, ông cũng đồng ý ly hôn với bà Nguyễn Nguyệt Vân K.

Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng Quốc A, sinh ngày 09/8/2018. Ông đồng ý với yêu cầu của bà K, bà K sẽ là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng trẻ Nguyễn Hoàng Quốc A sau khi ly hôn. Về cấp dưỡng nuôi con: ông đồng ý cấp dưỡng cho con với mức 10.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Ngày 27/12/2023, ông Nguyễn Vũ H có yêu cầu Tòa án phân chia tài sản chung vợ chồng gồm: Động sản: 50% số tiền gửi tiết kiệm tương ứng 1.000.000.000 đồng; Bất động sản: 50% giá trị căn hộ T3#31-02 tầng 31 chung cư E, 88 đường S, phường A, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 28/5/2024, ông Nguyễn Vũ H rút lại yêu cầu tranh chấp tài sản chung vợ chồng, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa,

Nguyên đơn bà Nguyễn Nguyệt Vân K trình bày: Bà vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với ông Nguyễn Vũ H; Về con chung: Bà yêu cầu được trực tiếp

nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Hoàng Quốc A, sinh ngày 09/8/2018, yêu cầu ông Nguyễn Vũ H cấp dưỡng nuôi con với mức 10.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 6/2023 đến tháng 7/2024 là 130.000.000 đồng và tiếp tục cấp dưỡng từ tháng 7/2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, tuy nhiên do hai bên không thỏa thuận được vì không muốn làm tổn thương con chung nên bà chấp nhận rút yêu cầu này; Về tài sản chung: Hai bên đã tự thỏa thuận xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Nguyễn Vũ H trình bày: Ông đồng ý ly hôn với bà Nguyễn Nguyệt Vân K; Về con chung: Ông đồng ý giao con chung tên con chung tên Nguyễn Hoàng Quốc A, sinh ngày 09/8/2018 cho bà K trực tiếp nuôi dưỡng, ông cấp dưỡng nuôi con hàng tháng 10.000.000 đồng kể từ tháng 7/2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi; Về tài sản chung: Hai bên đã tự thỏa thuận xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình phát biểu ý kiến: Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân quận Tân Bình đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của các bên đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết:

Bà Nguyễn Nguyệt Vân K xin ly hôn với ông Nguyễn Vũ Hoàng cư trú tại địa chỉ 3 L, Phường A, quận T, TP . Hồ Chí Minh. Xét đây là vụ án “Ly hôn”, bị đơn có nơi cư trú tại quận T nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 186 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về yêu cầu của các đương sự:

Căn cứ vào giấy chứng nhận kết hôn số 22 ngày 13/5/2017 tại Ủy ban nhân dân phường T, Quận B (nay là thành phố T), Thành phố Hồ Chí Minh thì quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Nguyệt Vân K và ông Nguyễn Vũ H là quan hệ hôn nhân hợp pháp, phù hợp với các quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình nên được pháp luật bảo vệ.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bà K xác định không còn tình cảm với ông H và giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với ông H vì mâu thuẫn kéo dài, bất đồng quan điểm về cách sống, vợ chồng không có tiếng nói chung, sống ly thân, không có sự quan tâm, chia sẻ nên khả năng hàn gắn tình cảm, đoàn tụ gia đình là không thể thực hiện được, mục đích hôn nhân không đạt được. Ông H đồng ý ly hôn vì vợ chồng luôn phát sinh nhiều mâu thuẫn

không thể hòa giải. Vì vậy, Hội đồng xét xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà K và ông H.

Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng Quốc A, sinh ngày 09/8/2018. Bà K yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con 10.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 7/2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Ông H đồng ý giao con chung cho bà K trực tiếp chăm sóc nuôi, đồng ý cấp dưỡng cho con với mức 10.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 7/2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Xét thỏa thuận của hai bên để bà K trực tiếp nuôi dưỡng con chung, ông H cấp dưỡng nuôi con hàng tháng 10.000.000 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật nên công nhận. Việc cấp dưỡng sẽ được thực hiện kể từ tháng 7/2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Hai bên đã tự thỏa thuận giải quyết xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Hai bên xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về án phí: Bà Nguyễn Nguyệt Vân K phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm, ông Nguyễn Vũ H phải chịu án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 186, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 55, 56, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Tuyên xử:

1/ Công nhận sự thỏa thuận của các bên đương sự:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Nguyệt Vân K và ông Nguyễn Vũ Hoàng thuận t1 tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Nguyệt Vân K được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Hoàng Quốc A, sinh ngày 09/8/2018; ông Nguyễn Vũ H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng 10.000.000 (mười triệu) đồng kể từ tháng 7/2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án có thẩm quyền.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

* Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng do các bên thỏa thuận, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

* Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên đã tự thỏa thuận giải quyết xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Hai bên xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2/ Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:

Bà Nguyễn Nguyệt Vân K phải nộp 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, được căn trừ vào 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0023903 ngày 24/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Nguyễn Vũ H phải nộp thêm 300.000 (ba trăm ngàn) đồng án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Hoàn lại ông Nguyễn Vũ H số tiền 56.050.286 (năm mươi sáu triệu không trăm năm mươi ngàn hai trăm tám mươi sáu) đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0001115 ngày 15/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Quyền kháng cáo:

Đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, và 9 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân

sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND Q. TB;
- Các đương sự;
- CC THADS QTB;
- Lưu hồ sơ, VP

Trần Thanh Vân